

Số: 45 /KH-UBND

Vĩnh Phong, ngày 27 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý
chất thải nguy hại trên địa bàn xã Vĩnh Phong**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân xã, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 40/VBHN-BNNMT ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hợp nhất Thông tư hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng;

Căn cứ Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 05/09/2025 của UBND tỉnh An Giang về phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân (UBND) xã Vĩnh Phong xây dựng Kế hoạch phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất thải nguy hại (CTNH), bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau sử dụng trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong công tác phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTNH, bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

- Nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý CTNH phát sinh từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; bao gói thuốc BVTV sau sử dụng phát sinh từ canh tác nông nghiệp trên địa bàn xã.

- Tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp sạch, bền vững, cải thiện môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, góp phần xây dựng và thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

2. Yêu cầu

- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTNH, bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

- CTNH sau khi phát sinh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và hộ gia đình phải được thu gom, phân loại, xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ban, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền thường xuyên nhằm góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong hoạt động sản xuất nông nghiệp và sử dụng bao gói thuốc BVTV.

- Huy động các nguồn lực; các ban, ngành và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện công tác quản lý, sử dụng, thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH và bao gói thuốc BVTV sau sử dụng đảm bảo kịp thời, có hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTNH

1.1. Phân loại, lưu giữ CTNH

- Các hộ gia đình, cơ sở sản xuất phải phân loại CTNH riêng biệt (pin, ắc quy, bóng đèn huỳnh quang, bao bì thuốc BVTV, dầu nhớt thải, rác y tế phát sinh tại hộ...).

- Lưu giữ CTNH tại nơi riêng biệt, có biển báo, không lẫn với rác sinh hoạt; không lưu giữ quá **01 năm** theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP

1.2. Thu gom, vận chuyển và trung chuyển CTNH

- Chủ nguồn thải không đủ điều kiện tự tái sử dụng, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng CTNH tại cơ sở, phải ký hợp đồng để chuyển giao CTNH cho cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH phù hợp. Thu gom, vận chuyển, trung chuyển và chuyển giao CTNH phải đáp ứng yêu cầu sau:

+ Phương tiện vận chuyển CTNH từ cơ sở phát sinh về điểm giao nhận do

chủ nguồn thải tự trang bị, phải lắp đặt thiết bị định vị đối với phương tiện vận chuyển CTNH và cung cấp tài khoản cho Sở Nông nghiệp và Môi trường giám sát, quản lý.

+ Phương tiện vận chuyển CTNH phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 37 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

- Điểm chuyển giao nhận CTNH: Chủ nguồn thải và chủ xử lý tự thỏa thuận, thống nhất điểm giao nhận CTNH tại vị trí thuận lợi trên tuyến thu gom; điểm giao nhận CTNH phải xa khu dân cư, nguồn nước, chợ, bệnh viện, trường học và đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định; chủ nguồn thải phải thông báo với Sở Nông nghiệp và Môi trường về thời gian, địa điểm giao nhận CTNH để phối hợp UBND xã xem xét, thống nhất vị trí trước khi thực hiện giao nhận CTNH.

- Vận chuyển, chuyển giao CTNH phải đáp ứng yêu cầu sau:

+ Chủ nguồn thải thực hiện vận chuyển CTNH từ khu vực lưu giữ CTNH tại cơ sở phát sinh về điểm giao nhận CTNH để chuyển giao cho chủ xử lý phải lựa chọn các tuyến đường đảm bảo lộ trình tối ưu về khoảng cách, thời gian, an toàn giao thông và phòng ngừa ứng phó sự cố; phù hợp với quy định của cơ quan thẩm quyền về phân luồng giao thông.

+ Chủ xử lý thực hiện vận chuyển CTNH từ điểm giao nhận về nơi xử lý phải lựa chọn các trục giao thông chính đảm bảo lộ trình tối ưu về tuyến đường, thời gian, an toàn giao thông và phòng ngừa ứng phó sự cố; phù hợp với quy định của cơ quan thẩm quyền về phân luồng giao thông.

1.3. Tần suất thu gom, vận chuyển CTNH

Tần suất thu gom, vận chuyển, chuyển giao CTNH: ít nhất 01 lần/năm.

1.4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí cho việc thu gom, vận chuyển, trung chuyển, xử lý CTNH do Chủ nguồn thải tự chi trả trên cơ sở hợp đồng thỏa thuận với Chủ xử lý.

Tổ chức, thu gom, chuyển giao CTNH được thu gom từ hộ gia đình trong các mô hình hoạt động xây dựng nông thôn mới, mô hình thí điểm thu gom CTNH để giao cho đơn vị đủ chức năng xử lý được lấy từ nguồn vốn thường xuyên phân bổ cho UBND xã; Nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường cho công tác xử lý theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước (theo khoản 7 Điều 72 Điều 1 Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định về quản lý chất thải; điểm a khoản 52 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Bảo vệ môi trường) cho đến khi có văn bản khác thay thế.

2. Thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng

2.1. Trình tự thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng

Việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng được

thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Người sử dụng thuốc BVTV phải thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng để vào bể chứa hoặc thùng chứa được UBND xã bố trí.

Bước 2: UBND xã tổ chức thu gom, vận chuyển bao gói thuốc BVTV sau sử dụng từ các bể chứa, thùng chứa đến điểm tập kết để lưu giữ và chuyển giao xử lý (tối thiểu 01 lần/năm).

Bước 3: UBND xã tổ chức kiểm soát, chuyển giao bao gói thuốc BVTV sau sử dụng cho đơn vị thu gom, vận chuyển CTNH đến cơ sở xử lý theo quy định.

2.2. Thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng

- Bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng:

+ Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng phải được thu gom về các bể chứa.

+ Bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng phải đạt yêu cầu theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 40/VBHN-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hợp nhất Thông tư hướng dẫn thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng (sau đây viết tắt là VBHN số 40/VBHN-BNNMT).

+ Dung tích mỗi bể chứa tối thiểu 1m³ có nắp đậy kín; số lượng bể chứa phải đảm bảo chứa đựng hết bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trong vùng đất canh tác phù hợp với đặc điểm của địa phương, đảm bảo số lượng bao gói thuốc BVTV phát sinh được thu gom vào bể 100% theo quy định, về lâu dài phấn đấu đảm bảo theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 3, VBHN số 40/VBHN-BNNMT tối thiểu phải có 01 bể chứa trên diện tích 03 ha đất canh tác cây trồng hàng năm hoặc 10 ha đất canh tác cây trồng lâu năm có sử dụng thuốc BVTV, vị trí hồ thu gom đảm bảo thuận tiện cho người dân tập kết.

+ Lộ trình xây dựng bể chứa: rà soát, sửa chữa, xây dựng bổ sung mới được bổ sung hàng năm theo nhu cầu.

+ Bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng do UBND xã quản lý.

- Điểm tập kết bao gói thuốc BVTV sau sử dụng để chuyển giao xử lý:

+ Bố trí tối thiểu 02 điểm tập kết bao gói thuốc BVTV sau sử dụng để chuyển giao xử lý.

+ Điểm tập kết thỏa thuận, thống nhất với đơn vị thu gom, xử lý CTNH để xác định. Địa điểm được bố trí thuận lợi về đường giao thông để thuận tiện cho việc thu gom tập trung và vận chuyển; xa khu dân cư, nguồn nước, chợ, bệnh viện, trường học và đảm bảo các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường; đảm bảo không bị ngập lụt, không bị nắng, mưa, rò rỉ phát tán ra môi trường, đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định tại khoản 6 Điều 35 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

+ Khi đến đợt thu gom, bao gói thuốc BVTV sau sử dụng sẽ được tập trung, mang đến các điểm tập kết để chuyển giao cho Chủ xử lý CTNH.

+ Điểm tập kết bao gói thuốc BVTV sau sử dụng do UBND xã (đơn vị thường trực: Phòng Kinh tế) chịu trách nhiệm quản lý.

- Tuyên thu gom, vận chuyển bao gói thuốc BVTV sau sử dụng:

+ Vận chuyển bao gói thuốc BVTV từ bể chứa đến điểm tập kết do các áp tổ chức thực hiện và phải lựa chọn các tuyến giao thông đảm bảo lộ trình tối ưu về khoảng cách, thời gian, an toàn giao thông và phòng ngừa ứng phó sự cố; phù hợp với quy định của cơ quan thẩm quyền về phân luồng giao thông (nếu có).

+ Vận chuyển bao gói thuốc BVTV sau sử dụng từ điểm tập kết về nơi xử lý do chủ xử lý thực hiện và phải lựa chọn trên các trục giao thông chính đảm bảo lộ trình tối ưu về tuyến đường, thời gian, an toàn giao thông và phòng ngừa ứng phó sự cố; phù hợp với quy định của cơ quan thẩm quyền về phân luồng giao thông (nếu có).

- Phương tiện thu gom, vận chuyển bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Phương tiện vận chuyển bao gói thuốc BVTV từ bể chứa về điểm tập kết phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Người thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng từ bể chứa đến điểm tập kết phải thực hiện các biện pháp an toàn lao động trong quá trình thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; trang bị bảo hộ lao động như găng tay, khẩu trang, quần áo bảo hộ, ủng cao su và các phương tiện, vật tư cần thiết khác phục vụ việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

- Yêu cầu kỹ thuật đối với phương tiện vận chuyển bao gói thuốc BVTV:

+ Đảm bảo không rơi vãi, phát tán bao gói thuốc BVTV hoặc nước rỉ ra môi trường trong suốt quá trình vận chuyển đến khi chuyển giao cho đơn vị thu gom, xử lý CTNH.

+ Sử dụng phương tiện xe vận chuyển bao gói thuốc BVTV sau sử dụng phải tuân theo quy định về phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

- Phương tiện vận chuyển bao gói thuốc BVTV từ điểm tập kết về nơi xử lý phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 37 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

- Xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng phải chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng xử lý chất thải nguy hại để xử lý theo quy định.

2.3. Tần suất thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng

Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng chứa trong các bể chứa, thùng chứa trên địa bàn xã phải được thu gom, vận chuyển và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý với tần suất ít nhất 01 lần/năm. Phần đầu tỷ lệ thu gom năm 2025 đạt 80% tổng khối lượng phát sinh toàn xã; đến năm 2030 phần đầu đạt 100% khối lượng phát sinh.

2.4. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí xây dựng bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng từ nguồn vốn đầu tư phát triển giao cho UBND xã làm chủ đầu tư; từ chi phí của Doanh nghiệp đầu tư trực tiếp sản xuất nông nghiệp có phát sinh bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có);

- Kinh phí thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng cho đơn vị đủ chức năng xử lý từ dự toán chi thường xuyên của UBND xã theo

phân cấp quản lý ngân sách; nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới; chi sự nghiệp bảo vệ môi trường theo phân cấp quản lý ngân sách; Doanh nghiệp đầu tư trực tiếp sản xuất nông nghiệp có phát sinh bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; kinh phí vận động xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

- Vận động xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho công tác tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH và bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

3. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại

Công tác tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại được thực hiện Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế cho đến khi có văn bản quy định khác thay thế.

Trung tâm Y tế Vĩnh Thuận làm đầu mối tổ chức thu gom, xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh tại Trung tâm y tế, các Trạm y tế trên địa bàn; tổ chức, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện phân loại, lưu chứa và chuyển giao chất thải y tế nguy hại để xử lý theo quy định về quản lý chất thải y tế.

Các phòng khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn có trách nhiệm quản lý, lưu chứa, chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý chất thải theo đúng quy định pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, chịu trách nhiệm phối hợp với các ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan cùng các cấp tổ chức thực hiện và giám sát Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra các hoạt động thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý CTNH để phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, báo cáo kết quả quản lý CTNH theo quy định; tổng hợp tình hình phát sinh, thu gom, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch hàng năm: Kinh phí tuyên truyền, tập huấn, in ấn tài liệu tập huấn, tờ rơi, poster, áp phích,... xây dựng mô hình điểm, xây dựng bể chứa, khu vực lưu chứa, kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH và bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn xã trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn công tác quản lý, thu gom tập kết, vận chuyển, xử lý chất thải bao gói thuốc BVTV sau sử dụng. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các cấp, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc tuyên truyền sử dụng thuốc BVTV, lựa chọn địa điểm để lắp đặt bể chứa và xây dựng khu vực lưu chứa, vận chuyển và xử lý tiêu hủy bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn xã theo đúng quy định về quản lý CTNH.

- Tham mưu đề xuất UBND xã xem xét điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch (nếu

có) để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao.

- Định kỳ hàng quý có tổ chức kiểm tra, xác nhận khối lượng bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn xã được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Định kỳ 06 tháng (trước ngày 01 tháng 6) và hàng năm (trước ngày 01 tháng 12) hoặc đột xuất phải báo cáo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý tiêu hủy CTNH và bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn xã về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Hàng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách của địa phương, phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan có ý kiến về dự toán kinh phí, tham mưu cấp thẩm quyền nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch này trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, dự án và các nguồn hợp pháp khác theo quy định về phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước.

- Thẩm định kinh phí thực hiện Kế hoạch làm cơ sở để Phòng Kinh tế trình UBND xã phê duyệt và tổ chức thực hiện; hướng dẫn Phòng Kinh tế về nội dung chi, mức chi, nguồn vốn thực hiện và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội

Phối hợp với các ban, ngành có liên quan, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng về bảo vệ môi trường đặc biệt là phân loại chất thải nguy hại, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trong sản xuất trồng trọt góp phần nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của người dân trên địa bàn xã.

4. Công an xã

Tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, kịp thời phát hiện đối tượng cần đấu tranh, xử lý vi phạm trong hoạt động phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTNH, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng là: Chủ nguồn thải, chủ xử lý chất thải và tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Thực hiện vai trò tuyên truyền, giám sát của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phân loại rác thải tại nguồn; thu gom, xử lý tiêu hủy CTNH và bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; kịp thời phát hiện và đấu tranh với các hành vi vi phạm trên địa bàn.

- Tổ chức phát động phong trào gắn với các hoạt động của Hội, đoàn thể tổ chức các ngày vì môi trường để thu gom CTNH và bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã.

6. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh xã

- Xây dựng phóng sự tuyên truyền, đưa tin,... về các hoạt động thu gom, xử lý tiêu hủy bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền mô hình hay, tấm gương tiêu biểu trong sản xuất và thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng để phát huy sự tham gia, chung tay của cộng đồng trong việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

7. Trung tâm Y tế Vĩnh Thuận

- Bố trí thiết bị thu gom, lưu chứa và tổ chức thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý chất thải tại các cơ sở y tế (gồm Trung tâm y tế và các Trạm y tế) phù hợp theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

- Xây dựng kế hoạch quản lý chất thải y tế hoặc tích hợp trong kế hoạch hoạt động chung hàng năm của Trung tâm y tế; đề xuất bố trí kinh phí để thực hiện việc quản lý chất thải y tế theo quy định; theo dõi, kiểm tra việc quản lý chất thải y tế, chất thải nguy hại của các cơ sở y tế, phòng khám tư nhân trên địa bàn.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, phổ biến các quy định về quản lý chất thải y tế cho viên chức, người lao động và các đối tượng có liên quan trực thuộc Trung tâm y tế Vĩnh Thuận.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND xã (qua Phòng Kinh tế) về tình hình thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế trên địa bàn do Trung tâm Y tế phụ trách quản lý.

8. Ban Lãnh đạo các ấp

- Đề xuất bố trí địa điểm đặt bể chứa, khu vực lưu trữ (nếu có) dự báo số lượng bể chứa bao gói thuốc BVTV theo địa bàn quản lý nhằm thu gom triệt để bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, bảo đảm yêu cầu theo quy định tại Điều 3 VBHN số 40/VBHN-BNNMT. Rà soát, thống kê các bể chứa bị hư hỏng, không đảm bảo chất lượng cần thay thế để xây dựng, lắp đặt, sửa chữa đảm bảo yêu cầu quy định.

- Định kỳ hàng quý có tổ chức kiểm tra, xác nhận khối lượng bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn ấp quản lý được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền lợi ích của việc sử dụng, thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH và bao gói thuốc BVTV sau sử dụng là giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, bảo vệ chính cuộc sống của người dân, cộng đồng để các tổ chức, doanh nghiệp, người dân thực hiện phù hợp, đạt hiệu quả.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thuốc BVTV trên địa bàn thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng và CTNH vào bể chứa và thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan; quản lý các bể chứa, khu vực lưu chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng và CTNH trên địa bàn.

- Phối hợp tổ chức thu gom, vận chuyển bao gói thuốc BVTV sau sử dụng và CTNH từ các bể chứa đến điểm tập kết để chuyển giao xử lý.

- Định kỳ 06 tháng (trước ngày 01 tháng 6) và hàng năm (trước ngày 01 tháng 12) hoặc đột xuất phải báo cáo tình hình phát sinh CTNH và bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn về UBND xã (thông qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp.

9. Chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng quy định

- Thực hiện việc phân định, áp mã, phân loại, thu gom, lưu giữ CTNH theo

quy định tại khoản 1 Điều 24, Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

- Định kỳ 12 tháng/lần, báo cáo khối lượng CTNH còn lưu giữ cần phải chuyển giao xử lý, tên Chủ xử lý đã ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý gửi Phòng Kinh tế để tổng hợp, theo dõi.

- Thực hiện báo cáo định kỳ quản lý CTNH và thực hiện các quy định khác về quản lý CTNH theo quy định của pháp luật.

10. Người sử dụng thuốc BVTV

Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 5 VBHN số 40/VBHN-BNNMT, cụ thể:

- Sau khi pha chế, phun rải thuốc BVTV phải thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng vào bể chứa theo quy định tại Điều 3 Văn bản hợp nhất Thông tư liên tịch.

- Để riêng bao gói thuốc BVTV sau sử dụng với rác thải sinh hoạt và rác vệ sinh đồng ruộng.

- Không sử dụng bao gói thuốc BVTV sau sử dụng vào các mục đích khác.

- Không tự ý đốt hoặc đem chôn bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

11. Đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH

Chịu trách nhiệm thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH, bao gói thuốc BVTV sau sử dụng đã ký hợp đồng trên địa bàn theo quy định pháp luật hiện hành và thực hiện đảm bảo quy định tại Điều 85 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Trên đây là Kế hoạch phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn xã Vĩnh Phong. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo. / *Huy*

Nơi nhận:

- Sở NN và MT (b/c);
- TT. Đảng ủy (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- CT và các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- VP HĐND và UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Các ấp trên địa bàn xã;
- Cổng/Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Quốc Huy